

Họ và tên:

Lớp:

## BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM TOÁN 4

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. a) Số gồm 2 chục triệu, 5 chục nghìn, 3 nghìn, 2 đơn vị là:

- A. 25320      B. 2050320      C. 20053002      D. 2053002

b) Trong các số 345; 2960; 341; 5276, số chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 2 là:

- A. 345      B. 2960      C. 341      D. 5276

Câu 2. Hai số có tổng bằng 60, số lớn bằng  $\frac{3}{2}$  số bé. Vậy số lớn là:

- A. 36      B. 24      C. 180      D. 120

Câu 3. Tìm số tự nhiên  $a$  lớn nhất để:  $238 \times a < 1193$

- A.  $a = 4$       B.  $a = 3$       C.  $a = 6$       D.  $a = 5$

Câu 4. Đúng điền **D**, sai điền **S** vào ô trống:

a)  $\frac{1989}{1998} > 1$

b)  $\frac{\overline{3a7}}{\overline{3a8}} < 1$

c)  $\frac{375}{375} = 1$

d)  $\frac{182}{128} = \frac{128}{182}$

Câu 5. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$$30m^2 6dm^2 = \dots \text{dm}^2$$

$$2m 5mm = \dots \text{mm}$$

Câu 6. Chiều dài của một mảnh đất thực tế là 400m. Trên bản đồ tỉ lệ 1: 1000, chiều dài của mảnh đất đó là:

- A. 400000mm      B. 4dm      C. 4cm      D. 4m

Câu 7. Một hình thoi có độ dài đường chéo thứ nhất là 24cm, độ dài đường chéo thứ hai bằng  $\frac{2}{3}$  độ dài đường chéo thứ nhất. Diện tích của hình thoi đó là:

- A.  $16cm^2$       B.  $40cm^2$       C.  $384cm^2$       D.  $192cm^2$

Câu 8. Trong các số dưới đây, số nào chia hết cho cả 3 và 5?

- A. 50345      B. 502356      C. 500310      D. 50125

Câu 9. Số thích hợp điền vào chỗ chấm để  $37hm^2 9dam^2 = \dots dam^2$  là:

- A. 3790      B. 3709      C. 370900      D. 370009

Câu 10.  $\frac{3}{5}$  của 540kg là:

- A. 324      B. 900kg      C. 324000g      D. 324 tạ

**Câu 11.** Hình thoi ABCD có độ dài đường chéo AC là 26cm, đường chéo BD dài bằng  $\frac{5}{13}$  đường chéo AC. Hỏi hình thoi ABCD có diện tích là bao nhiêu xăng-ti-mét vuông?

- A.  $130\text{cm}^2$       B.  $260\text{cm}^2$       C.  $280\text{cm}^2$       D.  $140\text{cm}^2$

**Câu 12.** Tổng của hai phân số  $\frac{4}{5}$  và  $\frac{8}{7}$  là:

- A.  $\frac{68}{35}$       B.  $\frac{35}{68}$       C.  $\frac{32}{35}$       D.  $\frac{12}{35}$

**Câu 13.** Một lớp học có 18 học sinh nữ và 12 học sinh nam. Hỏi số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần số học sinh cả lớp?

- A.  $\frac{2}{5}$       B.  $\frac{3}{5}$       C.  $\frac{3}{2}$       D.  $\frac{2}{3}$

**Câu 14.** Trên bản đồ tỉ lệ 1: 10000, quãng đường từ A đến B đo được 2dm. Như vậy độ dài thật của quãng đường AB là.....km.

- A. 200      B. 20      C. 2      D. 20000

**Câu 15.** Bạn Hòa xếp được 18 bông hoa đỏ và 24 bông hoa xanh. Tỉ số giữa số bông hoa đỏ và bông hoa xanh Hòa xếp được là:

- A.  $\frac{18}{42}$       B.  $\frac{3}{4}$       C.  $\frac{24}{18}$       D.  $\frac{24}{42}$

**Câu 16.** Trong các phân số:  $\frac{2}{8}; \frac{12}{20}; \frac{22}{41}; \frac{15}{33}$ , phân số tối giản là:

- A.  $\frac{2}{8}$       B.  $\frac{12}{20}$       C.  $\frac{22}{41}$       D.  $\frac{15}{33}$

**Câu 17.** Một hình bình hành có độ dài đáy là 10cm và chiều cao là 18cm. Diện tích hình bình hành đó là:

- A.  $56\text{cm}^2$       B.  $28\text{cm}^2$       C.  $180\text{cm}^2$       D.  $90\text{cm}^2$

**Câu 18.** Chiều dài một lớp học đo được là 8m. Độ dài đoạn thẳng biểu thị chiều dài lớp học đó được vẽ trên bản đồ có tỉ lệ 1: 200 là:

- A. 4cm      B. 4m      C. 4mm      D. 400m

**Câu 19.** Phân số nào dưới đây bằng phân số  $\frac{5}{8}$ ?

- A.  $\frac{10}{24}$       B.  $\frac{15}{24}$       C.  $\frac{15}{16}$       D.  $\frac{20}{24}$

**Câu 20.** Tổng của 4 số là 130. Trung bình cộng của ba số đầu là 40. Vậy số thứ tư là:

- A. 30      B. 10      C. 40      D. 90